

Bản án số: **156/2021/HSST**

Ngày: 06/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phú Minh Thông;
2. Ông Nguyễn Thế Lý.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà, cán bộ Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2021/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1145/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 06/5/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Thường trú: X Phạm Phú Thứ, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; con ông Tăng Thủ H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Huỳnh Tiến Đ, sinh ngày 15/6/2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Thường trú: Khóm X, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Khóm X, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến nay (có mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Ông Huỳnh V, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số X đường Hồng Bàng, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Đỗ Đức T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số X Tam Đảo, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1989

Địa chỉ: X, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1999

Địa chỉ: 491/1 Lê Văn Lương, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Thanh L, sinh năm 1982

Địa chỉ: X, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: X Phạm Phú Thứ, Phường 3, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo H:* Bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột), Địa chỉ: X Phạm Phú Thứ, Phường 3, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đ:* Bà Nguyễn Thị Kim P (mẹ ruột), Địa chỉ: Khóm X, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị các bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Xuân K – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hồ Chí Minh, Địa chỉ: X Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào tối ngày 22/4/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 61H9-9942 đến nhà Nguyễn Huỳnh Tiến Đ rủ Đ đi tìm người sơ hở để cướp giật tài sản, Đ đồng ý. Đến khoảng 03 giờ ngày 23/4/2021, H điều khiển xe chở Đ đến trước số X Phạm Hồng Thái, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì H thấy anh Huỳnh V đang ngồi trên xe mô tô, dựng xe và sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen nên H chỉ cho Đ biết, sau đó H điều khiển xe áp sát từ phía sau bên trái anh V, Đ dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại anh V đang cầm trên tay rồi H tăng ga bỏ chạy. Lúc này, anh Nguyễn Đỗ Đức T (bạn anh V) đang điều khiển xe đi phía trước nghe anh V truy hô nên cùng anh V đuổi theo H, Đ. Trong lúc bỏ chạy, Đ ném lại điện thoại

vừa cướp giật được, anh V đến nhặt điện thoại lên. Khi H, Đ bỏ chạy đến số X Nguyễn Trãi, Phường 7, Quận 5 thì bị các anh Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Thành T (Công an TP. Hồ Chí Minh) đang đi tuần tra nghe truy hô cướp liền bắt lại rồi giao H, Đ đến Công an phường Bến Thành, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý theo thẩm quyền.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 1, kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen trị giá 13.450.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Văn H và Nguyễn Huỳnh Tiến Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H và Đ phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được.

Vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã thu hồi và trả lại cho bị hại anh Huỳnh Vinh; bị hại không có yêu cầu gì thêm;

- 01 xe mô tô biển số 61H9-9942. Qua xác minh, xe do ông Trần Thanh L đứng tên chủ sở hữu, ông L đã bán xe cho người không rõ nhân thân, lai lịch, không làm giấy tờ mua bán; H khai mượn xe của bà Nguyễn Thị L (mẹ của H) và bà L không biết H sử dụng xe cướp giật tài sản, xe do bà L mua từ 01 người không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa ai đến làm việc.

Thu giữ của Nguyễn Văn H:

+ 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác jean màu xanh;

+ 01 điện thoại di động hiệu ghi chữ iteL;

Thu giữ của Nguyễn Huỳnh Tiến Đ:

+ 01 áo thun dài tay, màu đen; 01 quần dài màu xám.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ.

Ngoài ra còn có 01 DVD ghi nhận vụ việc (đính kèm hồ sơ).

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKSQ1 ngày 21 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Huỳnh Tiến Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Huỳnh Tiến Đ đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị áp dụng cho bị cáo Nguyễn Văn H tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng chưa gây

thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, là người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đề nghị áp dụng cho bị cáo Nguyễn Văn H tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Tiến Đ tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, là người dưới 16 tuổi phạm tội theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những căn cứ trên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định nêu trên và quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Tiến Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã thu hồi và trả lại cho bị hại anh Huỳnh Vinh; bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác jean màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 áo thun dài tay, màu đen; 01 quần dài màu xám thu giữ của Nguyễn Huỳnh Tiến Đ do không còn giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu ghi chữ iteL do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án có 01 DVD ghi nhận vụ việc. Đối với 01 xe mô tô biển số 61H9-9942, chủ sở hữu theo đăng ký ông Trần Thanh Liêm khai đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch không làm giấy tờ mua bán. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Liễu là người quản lý sử dụng trình bày mua của một người không rõ nhân thân lai lịch và không có giấy tờ mua bán, bà Liễu không yêu cầu nhận lại tài sản do đó tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H và Đ trình bày: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do chưa thành niên và trình độ hạn chế nên các bị cáo phạm tội nhưng đã nhận thức được hành vi mình đã thực hiện là trái quy định của pháp luật. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Ngoài ra, bị cáo H ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt pháp luật, tích cực tham gia phong trào đoàn ở địa phương và có giấy khen. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91 của Bộ luật Hình sự để có hình phạt phù hợp đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xúi giục người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo H do khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H cũng là người chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra được thẩm tra tại phiên tòa, thông qua quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 03 giờ ngày 23/4/2021 tại trước số 70 Phạm Hồng Thái, phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn H và Nguyễn Huỳnh Tiến Đ đã có hành vi công khai chiếm đoạt 01 điện thoại hiệu Iphone 11 trị giá 13.450.000 đồng (Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1) của anh Huỳnh V rồi nhanh chóng tẩu thoát, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó Đ đóng vai trò là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản, H đóng vai trò rủ rê, giúp sức tích cực để Đ thực hiện hành vi cướp giật nêu trên. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội, trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; chưa có tiền án, tiền sự, là người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Huỳnh Tiến Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; chưa có tiền án, tiền sự, là người dưới 16 tuổi phạm tội theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn H do rủ rê, xúi giục bị cáo Đ cùng thực hiện hành vi phạm tội nên còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã thu hồi và trả lại cho bị hại anh Huỳnh Vinh; bị hại không có yêu cầu gì thêm.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác jean màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 áo thun dài tay, màu đen; 01 quần dài màu xám thu giữ của Nguyễn Huỳnh Tiến Đ do không còn giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu ghi chữ iteL do không liên quan đến hành vi phạm tội; Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án có 01 DVD ghi nhận vụ việc; Đối với xe mô tô biển số 61H9-9942: Chủ sở hữu theo đăng ký ông Trần Thanh L khai đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch không làm giấy tờ mua bán. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị L là người hiện đang quản lý sử dụng xe trình bày mua của một người không rõ nhân thân lai lịch và không có giấy tờ mua bán, bà Liễu không yêu cầu nhận lại tài sản do đó tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2021.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Tiến Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Huỳnh Tiến Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2021

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác jean màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 áo thun dài tay, màu đen; 01 quần dài màu xám thu giữ của Nguyễn Huỳnh Tiến Đ;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu ghi chữ iteL;

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án có 01 DVD ghi nhận vụ việc.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 61H9-9942, SM: 22B02634, SK: DCG012T2TL-002524.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 93/21-PNK ngày 02/7/2021 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

